

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (viết tắt là Nghị quyết số 72-NQ/TW) và Nghị quyết số 282/NQ-CP, ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**1. Mục đích**

Nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, sâu sắc Nghị quyết số 72-NQ/TW, tuyên truyền, phổ biến đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 72-NQ/TW nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, chương trình hành động của Chính phủ về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong kỷ nguyên mới.

Quá trình thực hiện phải tạo sự đồng bộ, toàn diện, đột phá, xác định rõ định hướng phát triển chính quyền địa phương trong giai đoạn mới, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương; các sở, ban, ngành tập trung chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp, phân đấu hoàn thành các mục tiêu mà Nghị quyết đề ra.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm của Đảng, triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để triển khai kịp thời, đảm bảo tính khả thi những giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong kỷ nguyên mới theo phương châm

phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng; y tế chuyên sâu đồng bộ và cân đối với y tế cộng đồng; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại, kết hợp quân y và dân y. Phát triển nguồn dược liệu sẵn có tại tỉnh Lâm Đồng, phát triển công nghiệp dược; chú trọng phòng, chống dịch, bệnh, đổi mới y tế cơ sở; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện; đẩy mạnh phát triển ngành dược và thiết bị y tế; phát triển nhân lực và khoa học công nghệ; đổi mới hệ thống quản lý, cung cấp dịch vụ và tài chính y tế; chủ động, tích cực tìm kiếm hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và người dân tham gia tích cực hơn vào công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, trong đó ngành y tế là nòng cốt.

Các sở, ban, ngành, địa phương và từng cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng địa phương, đơn vị.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu đề ra. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống; giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do bệnh, dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng các yêu cầu về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong kỷ nguyên mới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế "*Thầy thuốc phải như mẹ hiền*", có năng lực chuyên môn giỏi. Nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi sản xuất, cung ứng dược phẩm, dịch vụ y tế.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa y tế, đảm bảo công bằng, bình đẳng trong khám chữa bệnh.

- Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm, bảo đảm kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế nguy cơ bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe Nhân dân và tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Đạt 32 giường bệnh/ 10.000 dân; đạt 11 bác sĩ/ 10.000 dân.
- Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi tăng tối thiểu 1,5 cm.
- Tuổi thọ trung bình đạt 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.
- Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%.
- Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%.
- Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ như rượu, bia, thuốc lá và ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí.
- Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một (01) lần.
- Hoàn thành việc lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời.
- Người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.
- 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế và nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ.
- Tăng tỷ lệ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.
- Phần đầu đạt mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.
- Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe phù hợp với nhu cầu người dân.
- Đến năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số.
- Đến năm 2027, phần đầu mỗi trạm y tế cấp xã có ít nhất từ 4 - 5 bác sĩ.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Tuổi thọ trung bình của người dân đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng mạnh lên trên 71 tuổi.
- Tầm vóc, thể lực và chiều cao trung bình của thanh niên tương đương với các quốc gia có cùng mức phát triển, phản ánh sự cải thiện rõ rệt về dinh dưỡng, vận động và chăm sóc sức khỏe từ sớm.
- Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả và bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, bảo đảm khả năng đáp ứng linh hoạt, kịp thời và toàn diện trước nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh cần quán triệt sâu sắc và nhận thức đầy đủ về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, xem đây là nội dung trọng tâm trong các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo hướng toàn diện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương. Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về y tế, chăm sóc sức khỏe trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Truyền thông, giáo dục sức khỏe, tăng cường nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân nhằm nâng cao ý thức tự giác, hình thành thói quen, nếp sống lành mạnh và trách nhiệm của mỗi người dân, cộng đồng và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân chăm sóc sức khỏe*”, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân, gắn với đặc điểm vùng cao, vùng du lịch nghỉ dưỡng của tỉnh.

Chủ động phòng ngừa và kiểm soát hiệu quả các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân, tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh và bền vững. Tăng cường truyền thông, vận động giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm có hại cho sức khỏe như thuốc lá, rượu, bia và các chất gây nghiện. Chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, xây dựng môi trường sống, học tập và làm việc cân bằng, giảm áp lực, căng thẳng trong cộng đồng dân cư, trường học và cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh quy hoạch, đầu tư và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện thể chất và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, thương tích và bạo lực gia đình. Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng, trường học, nơi làm việc an toàn, thân thiện và khỏe mạnh, phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia về nâng cao trí lực, thể lực, tâm vóc và tuổi thọ người Việt Nam; chiến lược quốc gia về dinh dưỡng; chương trình chăm sóc sức khỏe học đường trên địa bàn tỉnh. Chú trọng thực hiện dinh dưỡng phòng bệnh theo suốt vòng đời, phù hợp với từng lứa tuổi, giai đoạn phát triển, tình trạng sức khỏe, bảo đảm cân đối khẩu phần, thành phần dinh dưỡng và chất lượng bữa ăn, gắn với thể trạng, văn hóa và điều kiện kinh tế của người dân địa phương.

Thường xuyên tổ chức công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đặc biệt đối với trẻ em, thanh thiếu

niên, người cao tuổi và các nhóm dân cư dễ bị tổn thương. Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường; đưa nội dung giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học. Xây dựng và triển khai chính sách nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số, đồng thời thúc đẩy gia tăng tỷ lệ sinh nhằm đạt mức sinh thay thế bền vững.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành Y tế theo hướng hiện đại, minh bạch, có trách nhiệm giải trình, gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng. Quy định cụ thể trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị, cơ sở y tế trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Kiên quyết phòng, chống các hành vi lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế, bảo đảm công bằng, hiệu quả và kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ. Xây dựng các mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

2. Nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

Tập trung hoàn thiện, nâng cao năng lực hệ thống y tế của tỉnh, đặc biệt là y tế dự phòng, y tế cơ sở và phát huy hiệu quả thế mạnh của y học cổ truyền gắn với điều kiện đặc thù của tỉnh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và năng lực quản lý nhằm bảo đảm khả năng ứng phó với các tình huống y tế công cộng, dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ thể chế và triển khai hiệu quả các quy định pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để tham gia xây dựng, góp ý và triển khai các luật chuyên ngành như Luật Dân số, Luật Phòng bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thiết bị y tế, Luật Y học cổ truyền..., bảo đảm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển y tế địa phương và phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Sắp xếp hệ thống y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình quản lý chính quyền 2 cấp, bảo đảm sự liên kết chặt chẽ và hỗ trợ kịp thời giữa các tuyến chuyên môn trong hệ thống y tế. Tăng cường năng lực phối hợp giữa y tế cơ sở, y tế dự phòng và y tế chuyên sâu nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Phát triển một số cơ sở y tế chất lượng tại khu vực Đà Lạt, Gia Nghĩa và các khu vực trọng điểm nhằm thu hút du lịch nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe góp phần xây dựng Lâm Đồng trở thành điểm đến chăm sóc sức khỏe chất lượng cao của khu vực Tây Nguyên đồng thời đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số.

Giai đoạn 2026 - 2030, tổ chức lại các Trung tâm y tế (TTYT) khu vực, giải thể các TTYT khu vực 02 chức năng, chuyển chức năng, nhiệm vụ, nhân lực, thiết bị y tế về các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; đến năm 2030, sắp xếp, tổ chức lại 23 Trung tâm Y tế khu vực thành Bệnh viện đa khoa khu vực; chuyển chức năng, nhiệm vụ, nhân lực, thiết bị y tế lĩnh vực y tế dự phòng và dân số về Trạm y tế; tổ chức lại Trung tâm Y tế khu vực Đa Huoai thành Bệnh viện Đa khoa khu vực Đa Huoai và Bệnh viện đa khoa khu vực Madaguoi và Bệnh viện đa khoa khu vực Cát Tiên.

Tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng đầy đủ các dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội tại địa phương.

Củng cố và nâng cao năng lực đồng bộ cho hệ thống trạm y tế cấp xã, bảo đảm cơ cấu nhân lực hợp lý, đủ số lượng bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ. Duy trì và phát huy vai trò của đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cộng tác viên dân số theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Bảo đảm cơ sở vật chất, thuốc và trang thiết bị y tế cơ bản cho trạm y tế cấp xã, đặc biệt ưu tiên đầu tư cho các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, nơi còn hạn chế trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, thân thiện, giảm tình trạng quá tải bệnh viện; phát triển bệnh viện chuyên sâu, bệnh viện đa khoa có khoa lão khoa; tăng cường dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, bệnh mãn tính, phục hồi chức năng,... Phấn đấu đến năm 2030, toàn tỉnh có ít nhất 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa đủ năng lực tiếp nhận kỹ thuật cao từ các bệnh viện Trung ương.

Trong giai đoạn 2025 - 2030, các địa phương trong tỉnh thực hiện luân phiên, luân chuyển, điều động bác sĩ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã; đồng thời bổ sung bác sĩ cơ hữu để đến năm 2030, mỗi trạm y tế cấp xã có đủ bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ. Mỗi trạm y tế cấp xã được đầu tư đầy đủ thiết bị y tế cơ bản theo quy định.

Xây dựng chính sách luân phiên, luân chuyển, điều động bác sĩ làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã vùng sâu, vùng xa, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn; giao cho chính quyền cấp xã có hỗ trợ riêng trong việc thu hút, giữ chân bác sĩ công tác lâu dài tại trạm y tế.

Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, phường, đặc khu theo chuẩn của Bộ Y tế; ưu tiên đầu tư cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới hải đảo; ...

Chủ động liên kết với các bệnh viện tuyến Trung ương có chuyên môn kỹ thuật cao, đầu ngành để thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật, đào tạo nhân lực y tế chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật, điều phối phòng

chống dịch bệnh và ứng phó với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng, thiên tai, thảm họa và an ninh y tế.

Tiếp tục kiện toàn hệ thống y tế dự phòng theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả, bảo đảm đủ năng lực giám sát dịch tễ, cảnh báo sớm, khống chế kịp thời các dịch bệnh và chủ động triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Tăng cường năng lực ứng phó với các tình huống y tế công cộng, thiên tai, thảm họa và các sự kiện khẩn cấp về sức khỏe.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình Tiêm chủng mở rộng, mở rộng phạm vi và đối tượng tiêm chủng, bảo đảm tiếp cận đầy đủ và công bằng cho người dân, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện quản lý và chăm sóc sức khỏe theo vòng đời, khuyến khích người dân chủ động tiếp cận các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh và sàng lọc một số bệnh phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi và nhóm đối tượng.

Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định và kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, bao gồm chất lượng môi trường sống, học tập, làm việc; chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế và dịch vụ y tế. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, nhân lực và quy trình quản lý nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả và minh bạch trong hoạt động kiểm soát chất lượng y tế.

Tăng cường kết nối và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật giữa các tuyến trong hệ thống y tế, trong đó tập trung hỗ trợ cho tuyến y tế cơ sở.

Tổ chức trung tâm y tế khu vực theo nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ phòng bệnh, khám chữa bệnh nội trú và ngoại trú ở cấp cơ bản, góp phần giảm tải cho tuyến trên và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe tại địa phương.

Phát triển y tế chuyên sâu gắn với nhu cầu thực tiễn của tỉnh và xu hướng hội nhập quốc tế, từng bước nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật cao trong khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe toàn diện cho Nhân dân.

Thúc đẩy liên kết giữa các bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm phát triển y học công nghệ cao, chuyên sâu; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực chất lượng cao và triển khai các mô hình y tế hiện đại.

Phát triển hệ thống cơ sở chăm sóc người cao tuổi, kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc xã hội, bảo đảm tính liên thông, toàn diện trong chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho người cao tuổi.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ phục hồi chức năng, đầu tư trang thiết bị, nhân lực và cơ sở vật chất phù hợp, bảo đảm khả năng phục vụ người bệnh tại các tuyến y tế, đặc biệt tại tuyến tỉnh và trung tâm y tế khu vực.

Đẩy mạnh kết hợp quân dân y và y tế công an nhằm nâng cao năng lực ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng, thiên tai, thảm họa và dịch bệnh. Tăng cường phối hợp trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và triển khai hệ thống cấp cứu ngoại viện phù hợp với điều kiện địa phương, bảo đảm kết nối hiệu quả giữa các lực lượng y tế, công an, quân đội và các ngành liên quan. Tổ chức lực lượng cấp cứu cơ động, sẵn sàng tiếp cận hiện trường nhanh chóng, kịp thời, bảo đảm người dân được hưởng dịch vụ cấp cứu chất lượng, an toàn và đúng quy trình.

Tăng cường huấn luyện, diễn tập liên ngành về phòng chống dịch bệnh, cấp cứu thảm họa và y tế khẩn cấp, nâng cao năng lực phối hợp thực tế giữa các lực lượng chức năng tại địa phương.

Tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao năng lực hệ thống y học cổ truyền trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hoạt động hiệu quả, an toàn và phù hợp với điều kiện thực tiễn. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực chuyên môn cho các cơ sở y học cổ truyền từ tuyến tỉnh đến tuyến xã.

Kết hợp hài hòa giữa y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường ứng dụng các phương pháp y học cổ truyền trong điều trị, phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Thúc đẩy phổ biến kiến thức, kỹ thuật y học cổ truyền đến cộng đồng, đặc biệt tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo góp phần bảo tồn và phát huy giá trị tri thức truyền thống trong chăm sóc sức khỏe.

Xây dựng cơ chế phát triển vùng trồng dược liệu đạt tiêu chuẩn, gắn với quy hoạch phát triển nông nghiệp, du lịch và y tế của tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia phát triển vùng nguyên liệu dược liệu, bảo đảm chất lượng, truy xuất nguồn gốc và giá trị kinh tế.

Bảo tồn tri thức truyền thống và phát huy giá trị đa dạng của dược liệu, các bài thuốc, phương pháp y học cổ truyền, kết hợp nghiên cứu, chuẩn hóa và ứng dụng trong thực tiễn khám chữa bệnh.

Tập trung nâng cao chất lượng thuốc cổ truyền và dược liệu, hướng đến đạt mức tương đương với các nước có nền y học cổ truyền phát triển, góp phần nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh của y học cổ truyền Việt Nam trong khu vực và quốc tế.

Tập trung phát triển kỹ thuật chuyên sâu tại tuyến tỉnh và khu vực: Đầu tư xây dựng bệnh viện chuyên sâu (lão khoa, đột quỵ, phục hồi chức năng, tim mạch, ung bướu) tại khu vực Đà Lạt, Gia Nghĩa và các khu vực trọng điểm; tăng cường liên kết với bệnh viện tuyến trung ương để tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật cao, kỹ thuật đặc

biệt; tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức, phẫu thuật, phục hồi chức năng tại tuyến tỉnh và khu vực; giảm tỷ lệ chuyển tuyến, giúp người dân được tiếp cận kỹ thuật hiện đại ngay tại địa phương.

Tập trung chuẩn hóa quy trình khám chữa bệnh: Rà soát, bổ sung, cập nhật quy trình khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế; rút ngắn thời gian chờ khám, chuẩn hóa quy trình tiếp nhận - điều trị - xuất viện. Luôn rà soát, bổ sung cập nhật phác đồ điều trị mới.

Nâng cao năng lực nhân lực y tế: Tăng cường đào tạo bác sĩ chuyên khoa sâu, kỹ thuật viên y tế chất lượng cao, kỹ thuật viên y tế theo hướng thực hành, gắn với nhu cầu thực tế; ưu tiên đào tạo nhân lực phục vụ tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo; thực hiện luân phiên bác sĩ tuyến tỉnh về tuyến xã để nâng cao năng lực cơ sở.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

Đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần và thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh, gắn liền với việc nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế. Thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Luong y phải như từ mẫu*", xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động ngành y tế của tỉnh có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên môn vững vàng, tận tụy với nghề nghiệp, xứng đáng với sự tin cậy và tôn vinh của xã hội.

Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và đặc thù của ngành. Đổi mới và tăng cường giáo dục y đức, kiến thức pháp luật trong đào tạo khối ngành sức khỏe; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp và tư vấn người bệnh.

Cải thiện môi trường làm việc trong các cơ sở y tế, bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho nhân viên y tế; đổi mới phương thức quản lý cung ứng dịch vụ y tế theo hướng lấy chất lượng đầu ra làm thước đo, nâng cao sự hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế.

Tuyên truyền, phát động phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành y tế, nhất là phong trào "*Thầy thuốc như mẹ hiền*" gắn với rèn luyện y đức và kỹ năng giao tiếp; xây dựng, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến về y đức, tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động. Kiên quyết chấn chỉnh và khắc phục những biểu hiện tiêu cực tại các cơ sở y tế; xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi xâm hại nhân viên y tế, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người làm công tác y tế.

Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí trong lĩnh vực y tế, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng nguồn lực y tế, góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân.

Phát triển nhân lực y tế bảo đảm đồng bộ về số lượng, chất lượng và cơ cấu, đặc biệt chú trọng đội ngũ phục vụ tại tuyến y tế cơ sở, y tế dự phòng, các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn của tỉnh.

Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án đào tạo và bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn cho trạm y tế cấp xã, ưu tiên các xã vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Tăng cường phối hợp giữa ngành y tế và các cơ sở đào tạo để bảo đảm chất lượng đầu ra và khả năng phục vụ thực tế tại địa phương.

Ưu tiên bố trí, huy động nguồn lực và xây dựng cơ chế, chính sách vượt trội để phát triển nhân lực y tế, nhất là tại tuyến cơ sở. Cử bác sĩ đào tạo chuyên sâu một số lĩnh vực, bảo đảm phù hợp với nhu cầu phát triển nhân lực y tế chất lượng cao tại địa phương.

Thực hiện đầy đủ chính sách ưu đãi tương xứng với đặc thù nghề y, bảo đảm bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, dược sĩ theo quy định của pháp luật. Áp dụng chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội cho đội ngũ nhân viên y tế trực tiếp làm chuyên môn tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong y tế, tập trung vào tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ trong đào tạo nhân lực chất lượng cao và phát triển y tế số; tăng cường hợp tác với các tổ chức, bệnh viện trong nghiên cứu y học, chẩn đoán và điều trị từ xa.

Tham gia hợp tác song phương, đa phương, đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, phát triển mạnh các lĩnh vực y tế, dân số và phát triển, bảo vệ quyền trẻ em, bình đẳng giới và các vấn đề khác có liên quan.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

Ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong bảo đảm tài chính cho ngành y tế, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản, thiết yếu của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực y tế, bảo đảm ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng góp phần nâng cao năng lực hệ thống y tế và phòng ngừa dịch bệnh hiệu quả, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đặc biệt tại các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và một số đối tượng đặc thù.

Bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe cho người dân thuộc diện chính sách xã hội và các đối tượng đặc thù, bao gồm lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và các nhóm dân cư dễ bị tổn thương.

Tăng cường hiệu quả sử dụng ngân sách y tế, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và sự hài lòng của người dân.

Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp để huy động đa dạng các nguồn lực xã hội, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp y tế công, thúc đẩy xã hội hóa y tế gắn với bảo đảm công bằng, chất lượng và hiệu quả phục vụ Nhân dân.

Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm một lần, thực hiện theo nhóm đối tượng và lộ trình ưu tiên, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và nhóm dân cư dễ bị tổn thương.

Từ năm 2026, tổ chức phối hợp đồng bộ giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh bảo hiểm y tế, nhằm bảo đảm người dân được khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ dân cư trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và thực hiện chính sách hỗ trợ phù hợp đối với chi phí vận chuyển cấp cứu ngoại viện, đặc biệt dành cho các đối tượng chính sách xã hội, người dân ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo bảo đảm tiếp cận dịch vụ cấp cứu kịp thời, an toàn và hiệu quả.

Từ năm 2026, từng bước thực hiện tăng tỷ lệ, mức thanh toán, chi cho phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình từ Quỹ Bảo hiểm y tế để giảm gánh nặng tài chính cho người bệnh, phù hợp với việc tăng mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chính sách miễn viện phí theo lộ trình, trước hết áp dụng đối với các đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và các nhóm ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

Ngân sách nhà nước và Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, quản lý bệnh mạn tính, khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc theo yêu cầu chuyên môn, được triển khai tại tuyến khám chữa bệnh ban đầu, cơ bản, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe phù hợp nhu cầu người dân.

Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí quản lý, ưu tiên tăng chi cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm quyền lợi thiết thực cho người tham gia bảo hiểm y tế.

Chủ động xây dựng lực lượng và cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm sẵn sàng thuốc, vật tư và thiết bị y tế cần thiết để ứng phó kịp thời với các tình

huống khẩn cấp về y tế công cộng, dịch bệnh, thiên tai, thảm họa, bảo đảm an ninh y tế trên địa bàn tỉnh.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện; hoàn thành, vận hành hiệu quả số sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân và hiệu quả quản lý ngành.

Triển khai các sáng kiến nâng cao kiến thức sức khỏe kỹ thuật số cho người dân, tăng cường truyền thông, giáo dục và phổ biến kỹ năng sử dụng công nghệ trong chăm sóc sức khỏe cá nhân.

Tăng cường kiểm tra, giám sát và phòng chống thông tin sai lệch trong lĩnh vực y tế, bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin chính xác, khoa học và có kỹ năng chăm sóc sức khỏe cần thiết.

Khẩn trương xây dựng kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, thiết lập hệ thống kết nối liên thông dữ liệu giữa các lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế, phục vụ công tác quản lý, điều phối và ra quyết định chính sách.

Xây dựng cơ chế chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu y tế hiệu quả, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đồng thời thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển dịch vụ y tế số.

Có cơ chế hỗ trợ thu hút nhân lực công nghệ thông tin và chuyên gia chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, bảo đảm nguồn lực chất lượng cao phục vụ cho quá trình chuyển đổi số ngành y tế tại địa phương.

Ưu tiên đầu tư triển khai các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế, thực hiện theo định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và năng lực cạnh tranh của ngành y tế địa phương.

Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo trong quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ y tế nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả và cá nhân hóa trong chăm sóc sức khỏe.

Tập trung đầu tư phát triển các phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm kỹ thuật cao và cơ sở nghiên cứu khoa học y tế phù hợp với xu hướng phát triển y học hiện đại và nhu cầu thực tiễn của tỉnh.

Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số: Thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử; phát triển y học công nghệ cao, chuyên sâu thông qua liên kết với viện nghiên cứu, doanh nghiệp y tế; phát triển hệ thống hội chẩn từ xa, hỗ trợ tuyến dưới thực hiện kỹ thuật khó, kịp thời cứu sống người bệnh một cách hiệu quả; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong chẩn đoán, điều trị, xét nghiệm, dự báo dịch bệnh,...

Tích hợp danh mục kỹ thuật vào phần mềm quản lý bệnh viện, triển khai hội chẩn từ xa và hồ sơ sức khỏe điện tử.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân và huy động đa dạng các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Khuyến khích đầu tư phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, dịch vụ phòng bệnh; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ y tế công bằng, hiệu quả.

Đặc biệt khuyến khích phát triển các bệnh viện tư nhân có quy mô lớn, trình độ kỹ thuật chuyên sâu, ngang tầm với các tỉnh phát triển; đồng thời ưu tiên phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em và các nhóm yếu thế khác.

Tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân trong công tác phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an ninh y tế, xây dựng mô hình hợp tác công - tư hiệu quả, bền vững, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Xây dựng cơ chế đột phá để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội, phục vụ cho các chương trình nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc người Việt Nam, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao chất lượng dân số.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, góp phần đa dạng hóa nguồn lực và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi từ các dự án khác để phát triển y tế, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng cơ sở chăm sóc sức khỏe.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai các chính sách ưu đãi, không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả hoặc thất thoát nguồn lực; xử lý nghiêm các sai phạm, bảo đảm tính minh bạch và công bằng trong đầu tư y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền kết quả trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể gắn với mốc thời gian hoàn thành; đảm bảo thực hiện Nghị quyết đúng tinh thần “khẩn trương, quyết liệt, thiết thực”. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết

quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động và đề xuất, kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại địa phương.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 72-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng các đề án triển khai các nhiệm vụ; đồng thời, đề xuất cơ chế chính sách cụ thể hóa các giải pháp trong Chương trình hành động này nhằm triển khai hiệu quả các mục tiêu đặt ra.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động này.

4. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân trong công tác khảo sát, giám sát, thẩm tra và rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền của tỉnh có liên quan công tác y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân nhằm thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra gắn với giám sát việc triển khai thực hiện.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác và phong trào thi đua; phối hợp và giám sát đối với việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về bảo hiểm y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

6. Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh phối hợp với Đảng ủy Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân và đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Lãnh đạo UBND tỉnh,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH_{XH1}.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đặng Hồng Sỹ